



PGS. TS. NGUYỄN TRỌNG PHÚC

LỊCH SỬ  
**CÔNG TÁC**  
**XÂY DỰNG ĐẢNG**  
(1930 - 2011)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

PGS. TS. NGUYỄN TRỌNG PHÚC

LỊCH SỬ  
**CÔNG TÁC**  
**XÂY DỰNG ĐẢNG**  
(1930 - 2011)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT  
HÀ NỘI – 2012

**Biên mục trên xuất bản phẩm  
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

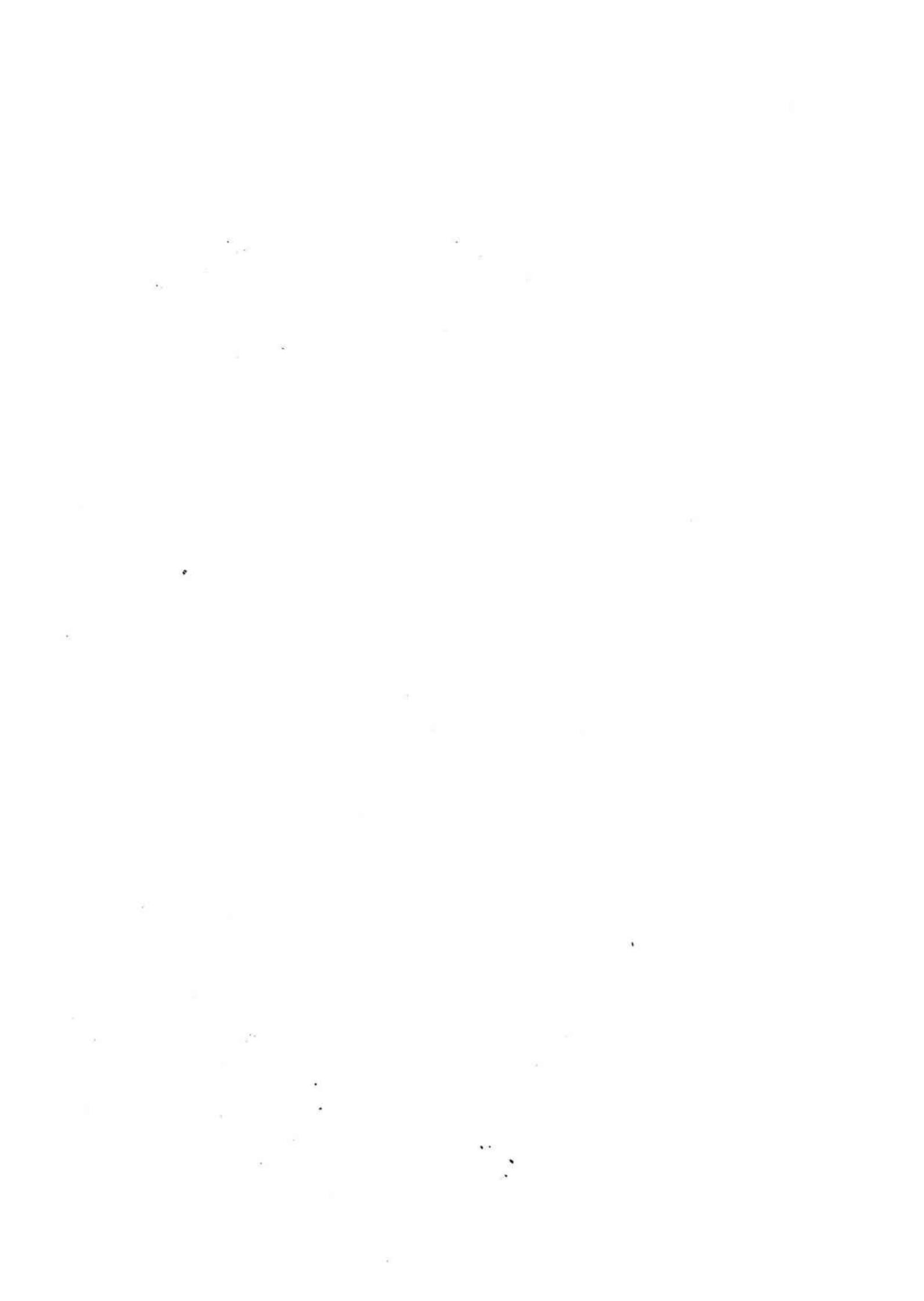
Nguyễn Trọng Phúc

Lịch sử công tác xây dựng Đảng (1930-2011) / Nguyễn  
Trọng Phúc. - H. : Chính trị Quốc gia, 2011. - 288tr. ; 21cm

1. Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Lịch sử 3. Xây dựng Đảng  
324.2597071 - dc14

CTK0008p-CIP

Mã số  $\frac{3KV3}{CTQG-2011}$



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, đã lãnh đạo nhân dân tiến hành Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược, xóa bỏ chế độ thực dân, phong kiến; hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc nền độc lập của Tổ quốc.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cách mạng chân chính nhất, là đảng cầm quyền, là đảng duy nhất lãnh đạo đất nước. Vai trò, vị trí đó được không ngừng củng cố và phát triển từ thực tiễn lãnh đạo đấu tranh cách mạng của Đảng suốt từ năm 1930 đến nay. Đó không chỉ là thành quả của sự sàng lọc, lựa chọn của chính lịch sử mà còn thể hiện sứ mệnh và trách nhiệm nặng nề của Đảng trước vận mệnh của đất nước, giai cấp và dân tộc; trước toàn thể nhân dân Việt Nam. Từ khi ra đời đến nay, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Có được những thành quả đó là do trong suốt quá trình hình thành, trưởng thành, phát triển, trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể, Đảng luôn coi trọng nguyên tắc: ***Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt***. Đảng luôn tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Đặc biệt, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng

đánh dấu mốc đổi mới quan trọng của đất nước. Đại hội VI đã nhận thức rõ, muốn đổi mới thành công, đưa đất nước vượt qua khó khăn, thử thách, khủng hoảng, trước hết phải nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Đảng phải tự đổi mới cả về nhận thức lý luận, quan điểm, chính sách, tổ chức, cán bộ và phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc, tức là đổi mới công tác xây dựng Đảng. Các Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VII, VIII, IX, X, XI; các Văn kiện Hội nghị các kỳ Đại hội Đảng tiếp tục, thường xuyên khẳng định và nhấn mạnh nhiệm vụ quan trọng này. Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, hội nhập quốc tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay, công tác xây dựng Đảng càng trở nên cấp thiết, cần được chú trọng.

Nhằm cung cấp tài liệu cho đông đảo bạn đọc, đặc biệt là các độc giả quan tâm đến những vấn đề cơ bản về Đảng và công tác xây dựng Đảng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách: ***Lịch sử công tác xây dựng Đảng (1930-2011)*** của PGS.TS. Nguyễn Trọng Phúc. Cuốn sách trình bày có hệ thống lịch sử công tác xây dựng Đảng từ khi Đảng được thành lập đến nay, góp phần làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng Đảng, phục vụ cho nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Trong quá trình biên soạn, tác giả đã có nhiều cố gắng, song cuốn sách khó tránh khỏi khiếm khuyết. Rất mong bạn đọc lượng thứ và đóng góp ý kiến để cuốn sách sẽ được hoàn thiện hơn ở lần xuất bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 2 năm 2012*

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT**

## Chương I

# QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG CÁC TỔ CHỨC CÁCH MẠNG VÀ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM NĂM 1930

### I. LÃNH TỤ NGUYỄN ÁI QUỐC - HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ CHUẨN BỊ NHỮNG ĐIỀU KIỆN ĐỂ THÀNH LẬP ĐẢNG

Ngày 1-9-1858, thực dân Pháp nổ súng đánh Đà Nẵng, bắt đầu quá trình xâm lược Việt Nam. Ngày 10-2-1859, quân Pháp tấn công Vũng Tàu; ngày 17-2-1859 tiến đánh Sài Gòn. Pháp lần lượt chiếm ba tỉnh miền Đông rồi ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ, thôn tính Nam Kỳ năm 1867. Tháng 11-1873, quân Pháp đánh ra Bắc Kỳ lần thứ nhất và tháng 4-1882 đánh ra Bắc Kỳ lần thứ hai. Nhân dân cả nước quyết tâm và không ngừng chiến đấu chống quân xâm lược. Ngày 6-6-1884, triều đình Huế và Pháp đã ký hiệp ước tại Huế. Đại diện triều đình Huế có Thượng thư Bộ Lại Nguyễn Văn Tường, Thượng thư Bộ Hộ Phạm Thận Duật và quyền Thượng thư Bộ Công Tôn Thất Phan. Đại diện phía Pháp là đặc phái viên Chính phủ Pháp bên cạnh Chính phủ Trung Hoa Jules Patenotre (Giuy-nơ Patơ-nốt), vì vậy, còn gọi là *Hiệp ước Patơ-nốt*. Thực chất đó là bản

hiệp ước đầu hàng. Từ thời điểm đó, nước Việt Nam trở thành thuộc địa của Pháp, từ xã hội phong kiến độc lập trở thành một xã hội thuộc địa nửa phong kiến.

Cùng với mâu thuẫn giai cấp giữa nông dân với phong kiến, mâu thuẫn dân tộc giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp ngày càng phát triển, mâu thuẫn đó ngày càng trở nên gay gắt khi một mặt chúng tiến hành các chương trình khai thác thuộc địa; mặt khác, áp đặt chế độ thống trị tàn bạo về chính trị, thẳng tay đàn áp các phong trào yêu nước.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, các phong trào yêu nước chống sự thống trị của thực dân Pháp diễn ra liên tục và mạnh mẽ. Nhưng các phong trào ấy từ lập trường Cần Vương đến lập trường dân chủ tư sản, tiểu tư sản, qua khảo nghiệm của lịch sử đều lần lượt thất bại. Nguyên nhân thất bại là do các phong trào đó không đề ra được đường lối chính trị đúng đắn; không tập hợp, đoàn kết phát huy được sức mạnh của toàn dân tộc; không có được phương pháp đấu tranh thích hợp và không có một tổ chức lãnh đạo, một chính đảng đủ trình độ, năng lực lãnh đạo phong trào đấu tranh của toàn thể giai cấp và dân tộc.

Đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa đế quốc phương Tây đã chiếm hầu hết các nước nhỏ, yếu, thực hiện chính sách thực dân tàn bạo ở các thuộc địa. Các dân tộc thuộc địa đã nổi dậy chống chủ nghĩa thực dân đòi độc lập. Vấn đề dân tộc và thuộc địa trở thành vấn đề lớn của thời đại cùng với cách mạng vô sản ở các nước tư bản phát triển.

Trong bối cảnh đó, ngày 5-6-1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành (tên của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh khi đó) đã rời bến cảng Sài Gòn trên con tàu L'Amiral Latouch Tréville hướng về phương Tây, đi tìm con đường cứu nước. Người sang Pháp, sau đó đi châu Phi, châu Mỹ và đến nước Mỹ năm 1912. Năm 1913, từ Mỹ, Nguyễn Tất Thành đến nước Anh. Cuối năm 1917, Người từ nước Anh trở lại nước Pháp và đến Paris, khi đó cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga đã bùng nổ làm *rung chuyển thế giới*, mở ra thời đại mới của lịch sử loài người - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và giải phóng các dân tộc bị áp bức.

Tại Paris (Pháp), Nguyễn Tất Thành khởi đầu sự nghiệp đấu tranh và hoạt động chính trị sôi nổi. Đầu năm 1919, tham gia Đảng Xã hội Pháp (thành viên của Quốc tế II). Khi được hỏi vì sao gia nhập Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc trả lời: "Chỉ vì đây là tổ chức duy nhất ở Pháp bênh vực nước tôi"<sup>1</sup>. Nhiều nhà hoạt động chính trị và văn hóa nổi tiếng của Pháp đã giúp đỡ Người trong hoạt động chính trị, trong đó có Marcel Cachin (Macxen Casanh), Paul Vaillant - Couturier (Pôn Vayăng - Cunturiê), Jean Longnet (Giăng Lôngghê). Ngày 18-6-1919, thay mặt những người yêu nước Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc (tên mới của Nguyễn Tất Thành) đã gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam gồm 8 điểm tới Hội

---

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, t. I (1890-1929)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 61.

ngị Versailles (Vécxây). Đó là sự kiện quan trọng thức tỉnh đồng bào mình đứng lên đấu tranh đòi quyền sống.

Nguyễn Ái Quốc đã đọc tác phẩm của V.I. Lênin *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* trên báo *L'Humanité (Nhân đạo)*, số ra ngày 16 và 17-7-1920, ở đó Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường đấu tranh đúng đắn và từ đó Người hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III). Ở thời điểm lịch sử đó, Nguyễn Ái Quốc chú trọng học tập, nghiên cứu lý luận, tư tưởng của Mác, Lênin, tìm hiểu Cách mạng Tháng Mười Nga, về đường hướng chính trị của Quốc tế Cộng sản. Từ ngày 25 đến ngày 30-12-1920, Nguyễn Ái Quốc dự Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp với tư cách đại biểu Đông Dương tại thành phố Tours (Tua). Người đã tán thành thành lập Đảng Cộng sản Pháp và trở thành sáng lập viên Đảng Cộng sản và đảng viên Đảng Cộng sản đầu tiên của Việt Nam (30-12-1920). Yêu nước, cứu nước theo lập trường của giai cấp vô sản và vấn đề xây dựng Đảng Cộng sản là cống hiến nổi bật của Nguyễn Ái Quốc năm 1920. Nguyễn Ái Quốc khẳng định: "Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu"<sup>1</sup>. Đó là quan điểm chính trị của Nguyễn Ái Quốc làm cơ sở cho

---

1. Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh - Viện Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, t. 1, tr. 94.